

**BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10804 /BCT-KH  
V/v trả lời chất vấn của  
Đại biểu Quốc hội Trương  
Trọng Nghĩa

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2012

Kính gửi:

- (X)
- Đại biểu Trương Trọng Nghĩa,
  - Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hồ Chí Minh;
  - Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hồ Chí Minh.
- (Thông qua Đoàn thư ký kỳ họp)

Bộ Công Thương nhận được chất vấn của Đại biểu gửi tới theo Văn bản số 117/SYCV-KH4 ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Vụ Công tác đại biểu-Văn phòng Quốc hội với nội dung như sau:

*"1. Về dự án thủy điện Đồng Nai 6 và 6A (hủy hoại 137 ha rừng Nam Cát Tiên), các nhà khoa học, cử tri, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh Đồng Nai, UBND thành phố Hồ Chí Minh đều không tán thành và kiến nghị không triển khai 2 dự án này để bảo tồn Vườn Quốc gia Cát Tiên và môi trường hạ lưu sông Đồng Nai. Xin cho biết điều gì khiến cho không thể đình chỉ 2 dự án này? Bộ trưởng ủng hộ đình chỉ hay tiếp tục 2 dự án trên? Bộ trưởng cho biết quan điểm của Chính phủ về việc này?"*

*2. Việc bỏ ân hạn thuế tạm nhập – tái xuất sẽ tác động tiêu cực đến các doanh nghiệp xuất khẩu đang nỗ lực giành giữ thị trường và nâng sức cạnh tranh. Không nên vì một thiếu sót gian lận mà gây khó khăn cho đa số trung thực. Xuất khẩu vẫn là chiến lược phát triển của nước ta. Đề nghị Bộ trưởng cho biết ý kiến".*

Bộ Công Thương xin được trả lời Đại biểu như sau:

1. Về vấn đề Dự án thủy điện Đồng Nai 6 và 6A

Việc đầu tư các dự án thủy điện từ khâu quy hoạch, chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư đều thực hiện theo các quy định hiện hành. Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước đang thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định. Năm 2008, trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, kết quả nghiên cứu của Cơ quan tư vấn, ý kiến góp ý của các Bộ, ngành và địa phương, Bộ Công Thương đã có báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả xem xét hiệu chỉnh quy hoạch và đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh dự án thủy điện Đồng Nai 6 ( $N_{lm} = 180$  MW) thành hai dự án là thủy điện Đồng Nai 6 (135 MW) và thủy điện Đồng Nai 6A (106 MW), tổng sản lượng điện hàng năm là 929,16 triệu kWh. Bộ Công Thương đã phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh tại Quyết định số 5117/QĐ-BCT ngày 14 tháng 10 năm 2009, theo đó, diện tích chiếm đất thuộc Vườn quốc gia Cát Tiên của dự án giảm từ 732 ha xuống còn 137,5 ha.

Tại Quyết định này, Bộ Công Thương cũng đã yêu cầu Chủ đầu tư chi quyết định đầu tư sau khi Báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, thủy điện Đồng Nai 6 đưa vào vận hành năm 2015 và thủy điện Đồng Nai 6A đưa vào vận hành năm 2016. Trên cơ sở các Quy hoạch, Nhà đầu tư đã triển khai nghiên cứu lập Dự án đầu tư từ cuối 2009, đến nay đã hoàn thành báo cáo. Báo cáo Đánh giá tác động môi trường do Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam và Viện Môi trường và Tài nguyên - Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh lập đã hoàn thành tháng 5 năm 2012 và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét thẩm định, phê duyệt. Phạm vi đánh giá đã kể đến tác động của các bậc thang thủy điện bậc trên phía thượng lưu của dự án. Ảnh hưởng phạm vi hạ lưu xét đến hồ Trị An (tuyến đập Đồng Nai 8 cũ). Trong đó, đặc biệt điều tra đánh giá ảnh hưởng tác động đến Vườn quốc gia Cát Tiên.

Hiện nay, ý kiến các nhà khoa học, các địa phương về tác động của dự án đến môi trường còn khác nhau. Các hội thảo do Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam-VACNE, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Mạng lưới sông ngòi Việt Nam và Vườn Quốc gia Cát Tiên, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã được tổ chức, trong đó, còn có các ý kiến trái ngược nhau. Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã thống nhất kiến nghị cho phép triển khai dự án với điều kiện cần đánh giá kỹ lưỡng, hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, nghiêm chỉnh tuân thủ các cam kết về bảo vệ môi trường; Mạng lưới sông ngòi Việt Nam đề nghị không xây dựng 2 dự án này; Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đề kiến nghị lên Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành có thẩm quyền xét phê duyệt cần phải xem xét kỹ lại việc xây dựng các dự án Đồng Nai 6 và Đồng Nai 6A. Ủy ban nhân dân các tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Phước thống nhất chuyển đổi diện tích đất lâm nghiệp để xây dựng thủy điện Đồng Nai 6 và Đồng Nai 6A. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kiến nghị không quyết định đầu tư 2 dự án.

Trong bối cảnh nước ta hiện nay, nguồn năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch như than đá, dầu mỏ là có hạn và ngày càng cạn kiệt, trong khi nhu cầu điện năng phục vụ phát triển kinh tế xã hội ngày càng tăng. Quy mô công suất của 2 dự án trong hệ thống điện hiện nay tuy không đáng kể, nhưng với sản lượng điện của 2 dự án gần 1 tỷ kWh/năm và diện tích chiếm đất bình quân cho 1 đơn vị công suất lắp máy thấp hơn nhiều so với các dự án thủy điện khác cũng là điều cần được cân nhắc kỹ. Để triển khai thực hiện dự án cần phải xem xét toàn diện, hài hòa các lợi ích kinh tế xã hội và môi trường, đặc biệt là cần thực hiện đầy đủ, khách quan các nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Hiện tại, vẫn chưa xác định thời hạn cụ thể thẩm định,

phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Quan điểm của Bộ Công Thương là qua thẩm định, nếu thấy ảnh hưởng không có lợi về môi trường sinh thái, về xã hội... thì không nên triển khai thực hiện dự án.

## 2. Về vấn đề bỏ ân hạn thuế

Thời gian vừa qua, Bộ Tài chính đã dự thảo nội dung Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế, trong đó dự kiến sửa đổi Điều 42 về thời hạn nộp thuế nhập khẩu của Luật Quản lý thuế hiện hành, cụ thể quy định: "*Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phải nộp tiền thuế trước khi được thông quan hoặc giải phóng hàng hóa. Trường hợp được tổ chức tín dụng bảo lãnh, phải nộp tiền thuế, tiền chậm nộp (nếu có) trước ngày hết thời hạn bảo lãnh ghi trên thư bảo lãnh. Hàng hóa nhập khẩu là vật tư, nguyên liệu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu, thời hạn bảo lãnh tối đa là 275 ngày, kể từ ngày thông quan hoặc giải phóng hàng hóa*" thay cho quy định hiện hành là "*Thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là vật tư, nguyên liệu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu là 275 ngày, kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan; trường hợp đặc biệt thì thời hạn nộp thuế có thể dài hơn 275 ngày phù hợp với chu kỳ sản xuất, dự trữ vật tư, nguyên liệu của doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ*".

Việc sửa đổi của Bộ Tài chính nhằm mục đích tăng cường hiệu quả trong việc quản lý thuế, khắc phục tình trạng chây ì, trốn thuế gây thất thu cho ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, Bộ Công Thương nhận thấy trong bối cảnh tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, sức mua của thị trường giảm, hàng tồn kho nhiều, nền kinh tế tuy có tăng trưởng nhưng tốc độ tăng trưởng thấp so với cùng kỳ, quy định mới này thực sự sẽ gây thêm khó khăn cho doanh nghiệp xuất khẩu, nhất là những ngành hàng xuất khẩu chủ lực của ta hiện vẫn phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu như dệt may, da giày, điện, điện tử, linh kiện điện thoại ... Cụ thể như sau:

- Quy định phải nộp thuế ngay hoặc phải có bảo lãnh của các tổ chức tín dụng sẽ khiến cho các doanh nghiệp tốn thêm chi phí, tăng giá thành sản phẩm và giảm sức cạnh tranh trên thị trường thế giới. Theo tính toán của Hiệp hội thủy sản Việt Nam nếu nhập khẩu 600 triệu USD/năm với mức thuế bình quân là 20% thì các doanh nghiệp thủy sản phải trả cho ngân hàng thêm 70 tỷ đồng tiền chi phí bảo lãnh và lãi suất ngân hàng, làm giá thành sản phẩm cao hơn 5-10%, tùy doanh nghiệp.

- Thủ tục bảo lãnh và thủ tục hoàn thuế phức tạp, tốn nhiều thời gian của cả doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước.

- Chính sách mới này sẽ không khuyến khích các doanh nghiệp xuất khẩu theo hình thức FOB vì theo Luật Quản lý thuế, nguyên liệu nhập khẩu để gia công hàng xuất khẩu là đối tượng được miễn thuế, các doanh nghiệp dệt may, da giày, ... lại quay lại thời kỳ gia công cho nước ngoài, đi ngược lại

với chủ trương khuyến khích bán FOB, tăng giá trị gia tăng của sản phẩm ở Việt Nam.

Vì những lý do nêu trên, Bộ Công Thương đã có Công văn số 8617/BCT-PC ngày 16 tháng 9 năm 2011, Công văn số 3825/BCT-PC ngày 04 tháng 5 năm 2012 và Công văn số 7749/BCT-XNK ngày 22 tháng 8 năm 2012 tham gia ý kiến với Bộ Tài chính, trong đó đề nghị giữ nguyên quy định về thời hạn nộp thuế nhập khẩu như Luật Quản lý thuế hiện hành. Đồng thời, để giảm tỷ lệ nợ đọng thuế, Bộ Công Thương đề xuất áp dụng hình thức phân luồng của cơ quan Hải quan, chỉ các doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với nhà nước mới được phép hưởng ân hạn thuế.

Bộ Công Thương xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hồ Chí Minh đã quan tâm đến vấn đề trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Công tác đại biểu-Văn phòng Quốc hội;
- Lãnh đạo Bộ;
- TCNL, các Vụ XNK, CNN;
- Lưu: VT, KH (2b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Vũ Huy Hoàng**